

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 136/2025/DS-ST
Ngày: 30-5-2025
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài
sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TIỀN GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thi.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Trung Nhân.
- Ông Huỳnh Văn Minh.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Quốc Hiền-Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 30 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 40/2025/TLST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2025 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2025/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông **Trần Thanh D** sinh năm 1950 (có mặt).

Địa chỉ: Xã MDT, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:* Chị **Trịnh L** sinh năm 1976 (vắng mặt);

Địa chỉ: Xã MDT, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông Trần Thanh D trình bày:*

Vào ngày 06/9/2022, chị L có vay của ông 04 chỉ vàng 24k theo biên nhận ngày 06/9/2022 và hẹn 01 tháng trả 02 chỉ vàng 24k, còn lại 02 chỉ vàng 24k hẹn 01 tháng sau nữa trả nhưng không trả. Ngày 22/5/2024 ÂL, chị L có làm tờ cam kết đối với số nợ 04 chỉ vàng 24k mỗi tháng trả 1.500.000 đồng (quy ra vàng) nhưng vẫn không thực hiện. Nay ông yêu cầu chị L trả lại ông 04 chỉ vàng 24k khi án có hiệu lực.

* Chị Trịnh L đã được tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng không đến Tòa án, không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các qui định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về việc vắng mặt đương sự: Xét thấy, chị Trịnh L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị L.

[2] Về yêu cầu trả 04 chỉ vàng 24k: Xét thấy tại biên nhận ngày 06/9/2022 thể hiện chị L có vay mượn của ông D 04 chỉ vàng 24k hạn 01 tháng trả 02 chỉ vàng 24k, còn lại 02 chỉ vàng 24k hạn 01 tháng sau nữa trả nhưng không thực hiện và tại cam kết hạn trả nợ ngày 22/5/2024 ÁL, đối với số nợ 04 chỉ vàng 24k chị L cam kết mỗi tháng trả 1.500.000 đồng (quy ra vàng) nhưng vẫn không thực hiện là vi phạm nghĩa vụ trả nợ, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của ông D. Chị L không có ý kiến phản đối dù đã được tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ. Do đó ông D khởi kiện chị L để đòi lại 04 chỉ vàng 24k là có căn cứ, phù hợp với các điều 166, 463, 466 của Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Chị L phải chịu 2.200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (giá vàng là 11.000.000 đồng/01 chỉ vàng 24k).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 166, 463, 466 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 3 điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Thanh D.

Buộc chị Trịnh L trả cho ông Trần Thanh D 04 (bốn) chỉ vàng 24k. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí:

- Chị Trịnh L chịu 2.200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Trần Thanh D là đối tượng được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên không phải hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho ông D.

3. Quyền kháng cáo: Thời hạn kháng cáo bản án là 15 ngày; đối với ông Trần Thanh D được tính từ ngày tuyên án; đối với chị Trịnh L được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện C;
- THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Thi